**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VƯC 1**
**TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 01/2026/KDTM-ST*
*Ngày: 23/01/2026.*
*V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.*

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
### TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰ 1 – AN GIANG

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Thẩm phán
- *Các hội thẩm nhân dân*: 1. Bà Huỳnh Ngọc Thi
2. Ông Nguyễn Quốc Tiến
- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Ngọc Tú – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân Khu vực 1 – An Giang.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – An Giang tham gia phiên tòa*: Bà Vũ Thị Thu, kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1- An Giang xét xử sơ thẩm vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 23/2025/TLST- KDTM ngày 06 tháng 11 năm 2025 về việc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2025/QĐXXST-KDTM, ngày 15 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

**-Nguyên đơn**: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.
Địa chỉ trụ sở: số 89 Láng Hạ, P. Đống Đa, thành phố Hà Nội.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.
Người đại diện theo ủy quyền là: ông Nguyễn Tấn Đồng, chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ khách hàng doanh nghiệp.
Đại diện theo văn bản ủy quyền số 16/2025-UQN-CTQT ngày 24/5/2025.
Người địa diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Tấn Đồng: Ông Triệu Hoài T , chức vụ : Chuyên viên xử lý nợ.
Đại diện theo văn bản ủy quyền số 2544-2025-UQN-CTQT ngày 19/8/2025.
**-Bị đơn**: Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Kiệt X .
Địa chỉ: Số 1018/2 đường Nguyễn Trung Trực, P. Rạch Giá, tỉnh An Giang.
Đại diện theo pháp luật: Ông Võ Văn Xuân, chức vụ: Giám đốc.
Địa chỉ: Tổ 1, ấp Sóc Cung, P. Vĩnh Thông, T . An Giang.
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Văn Xuân, sinh năm 1980
Địa chỉ: Tổ 1, ấp Sóc Cung, P. Vĩnh Thông, T . An Giang.

*(ông Phúc có mặt tại phiên tòa; Công ty TNHH TMDV Kiệt X vắng mặt, ông Xuân vắng mặt)*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Người đại diện cho nguyên đơn ông Triệu Hoài T trình bày**:

Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Kiệt X (gọi tắt là công ty Kiệt X ) có vay của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (gọi tắt là Ngân hàng VP Bank) cụ thể sau:

Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm (dành cho khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ) ký ngày 20/6/2018 với nội dung: Ngân hàng VP Bank cho công ty Kiệt X vay số tiền 50.000.000 đồng. Thời hạn vay là 60 tháng. Mục đích vay vốn: bổ sung vốn kinh doanh mua bán gạo; thời hạn vay 60 tháng, lãi suất vay 25%/năm.

Trong quá trình sử dụng vốn công ty Kiệt X đã đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ nên Ngân hàng đã chuyển nợ quá hạn và nhiều lần yêu cầu công ty Kiệt X thanh toán nợ nhưng phía công ty vẫn không thực hiện.

Tính đến ngày 15/12/2025 công ty Kiệt X thanh toán cho VP Bank số nợ gốc là 46.931.311 đồng. Hiện nay công ty Kiệt X còn nợ Ngân hàng VP Bank cụ thể như sau: Nghĩa vụ nợ theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm (dành cho khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ) ký ngày 20/6/2018 gồm: vốn gốc 3.068.689 đồng, lãi quá hạn 1.346.230 đồng, tổng cộng 4.414.919 đồng.

*Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng là ông Triệu Hoài T ý kiến:

Ngân hàng VP Bank yêu cầu Tòa án buộc công ty Kiệt X và trả cho ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nợ tạm tính đến ngày 23/01/2026 theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm (dành cho khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ) ngày 20/6/2018, cụ thể công ty Kiệt X phải trả số tiền: Vốn gốc 3.068.689 đồng, lãi quá hạn 1.346.230 đồng, tổng cộng 4.414.919 đồng. VP Bank rút lại yêu cầu Tòa án buộc ông Võ Văn Xuân phải trả số tiền trên.

Ngoài ra, công ty Kiệt X còn có trách nhiệm trả tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết tính từ ngày 24/01/2026 cho đến khi tất toán xong nợ.

* Trong quá trình giải quyết vụ kiện bị đơn công ty Kiệt X và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn Xuân vắng mặt không có ý kiến theo Thông báo về việc thụ lý vụ án của Tòa án; Tại phiên tòa công ty Kiệt X và ông Võ Văn Xuân vắng mặt.

*** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá phát biểu**:

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn cũng thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chưa thực hiện đúng theo quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với ông Võ Văn Xuân.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh, thương mại giữa hai bên có đăng ký kinh doanh và đều vì mục đích lợi nhuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú tại phường Rạch Giá, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 1 – An Giang theo các Điều 30; Điều 36 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025.

Bị đơn công ty Kiệt X và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn Xuân đã được Tòa án tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng công ty Kiệt X và ông Võ Văn Xuân vẫn vắng mặt mà không vì sự kiện bất khả kháng hay trở ngại khách quan nhưng vẫn vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt công ty Kiệt X và ông Võ Văn Xuân.

[2] Về nội dung vụ án:

Quan hệ tranh chấp giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng với bị đơn công ty Kiệt X là tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Xét tính hợp pháp của các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp gồm: Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm (dành cho khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ) ký ngày 20/6/2018 này nguyên đơn cung cấp bản sao có đối chiếu bản chính có đóng dấu Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có chữ ký của giám đốc, Tại phiên tòa ông Triệu Hoài T cam đoan đây là những chứng cứ có thật, được đối chiếu theo trình tự của pháp nhân, nếu có gì gian dối, giả mạo nguyên đơn hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp nêu trên để xem xét giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Xét thấy, các Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm (dành cho khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ) ký ngày 20/6/2018 có chữ ký của bên vay là ông Võ Văn Xuân là đại diện theo pháp luật của công ty Kiệt X ; nội dung công ty Kiệt X vay vốn của ngân hàng VP Bank. Nhưng công ty Kiệt X đã không thực hiện đúng thời hạn trả nợ lãi và nợ gốc khi đến hạn nên đã vi phạm Hợp đồng tín dụng, ngân hàng chuyển khoản vay thành nợ quá hạn là đúng nội dung trong hợp đồng. Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn trả nợ là đúng quy định tại khoản 1 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Về số tiền nợ theo khởi kiện của nguyên đơn chưa được công ty Kiệt X thừa nhận tại Tòa. Tuy nhiên, căn cứ vào các hợp đồng, cụ thể: Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm (dành cho khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ) ký ngày 20/6/2018, có chữ ký của ông Võ Văn Xuân làm đại diện theo pháp luật. Theo khoản 2 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự quy định về nghĩa vụ

chứng minh của đương sự "Đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó". Nhưng trong suốt quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện việc cấp tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho công ty Kiệt X , nhưng công ty Kiệt X hoàn toàn không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Do vậy, hợp đồng tín dụng giữa nguyên đơn với bị đơn giao kết hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định pháp luật, bên vay đã nhận tài sản thì phải có nghĩa vụ thanh toán khoản nợ vay theo quy định tại các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự và khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Xét thấy yêu cầu của nguyên đơn phù hợp với các tình tiết, chứng cứ trong hồ sơ nên trong thảo luận nghị án Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc công ty Kiệt X có trách nhiệm trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nợ cụ thể đối với: Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm (dành cho khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ) ký ngày 20/6/2018: Vốn gốc 3.068.689 đồng, lãi quá hạn 1.346.230 đồng, tổng cộng 4.414.919 đồng

Ngoài ra, công ty Kiệt X còn có trách nhiệm trả tiền lãi phát sinh theo hợp đồng, trên số tiền nợ tính từ ngày 24/01/2026 cho đến khi tất toán xong nợ.

Đối với việc rút yêu cầu Tòa án buộc ông Võ Văn Xuân có trách nhiệm thanh toán khoản vay cho công ty Kiệt X theo phần vốn cam kết, xét thấy việc rút yêu cầu của đại diện nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử thống nhất ghi nhận.

**- Về án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm**: Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về lệ phí, án phí Tòa án, công ty Kiệt X phải nộp án phí trên số tiền phải trả 4.414.919 đồng là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đã nộp 3.000.000 đồng theo biên lai thu số 0004918 ngày 17/10/2025 của Phòng thi hành án dân sự Khu vực 1 – An Giang.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH;**

- Căn cứ các Điều 26; 39; 91; 147; 227; 244; 266; 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025.
- Áp dụng Điều 463, 466 Bộ luật dân sự;
- Áp dụng Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;
- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về lệ phí, án phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng về tranh chấp hợp đồng tín dụng với bị đơn là công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Kiệt X .

- Buộc công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Kiệt X có trách nhiệm trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nợ tính đến ngày 23/01/2025 theo Giấy đề nghị

kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm (dành cho khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ) ngày 20/6/2018 là: Vốn gốc 3.068.689 đồng, lãi quá hạn 1.346.230 đồng, tổng cộng 4.414.919 đồng.

Ngoài ra, Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Kiệt X còn có trách nhiệm trả tiền lãi phát sinh theo hợp đồng, trên số tiền nợ tính từ ngày 24/01/2026 cho đến khi tất toán xong nợ.

Hai bên trực tiếp giao nhận tiền hoặc giao nhận tiền tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng về việc yêu cầu người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn Xuân có trách nhiệm thanh toán khoản vay cho công ty Kiệt X theo phần vốn cam kết.

* Về án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch:

Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Kiệt X phải nộp án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 3.000.0000 đồng.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đã nộp 3.000.000 đồng theo biên lai thu số 0004918 ngày 17/10/2025 của Phòng thi hành án dân sự Khu vực 1 – An Giang.

* Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014".

***Nơi nhận***:
- *Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;*
- *Viện kiểm sát nhân dân KV1 – AG;*
- *Phòng thi hành án dân sự KV1 -An Giang;*
- *Các đương sự ;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH**

* Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Biên bản nghị án kết thúc lúc 10 giờ 30 phút, cùng ngày.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA